

**THÔNG BÁO**

**V/v Triển khai chương trình ưu đãi lãi suất cho vay sản phẩm Tài trợ doanh nghiệp ngành Dược, vật tư và Thiết bị y tế (Sản phẩm Dược - VTYT)**

- Căn cứ tình hình thực tế;
- Căn cứ tờ trình số 028381/2025/TTr-0692208 ngày 08/04/2025 v/v KHDN Đề xuất các chương trình ưu đãi lãi suất cho vay năm 2025.

Nhằm thu hút đối tượng khách hàng doanh nghiệp sử dụng sản phẩm dịch vụ tín dụng tại BVBank, tăng doanh số cho vay, thu hút thêm khách hàng mới, gia tăng tính cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Nay Khối KHDN thông báo đến các ĐVKD v/v Triển khai chương trình ưu đãi lãi suất cho vay Sản phẩm Dược - VTYT<sup>1</sup> cụ thể như sau:

| Stt  | Nội dung               | Chi tiết  |             |                        |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
|--|------------------------|---|-------------|------------------------|------|-----------|-----|-----|------|-------|---------------------------|-------------|-------------|-------------|
| 1  | Tên và mã chương trình | Tên chương trình:   |             | Mã chương trình:       |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
|  |                        | Ưu đãi Sản phẩm Dược - VTYT   |             | CTDN.DUOC-VTYT.02.2025 |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
| 2  | Thời gian triển khai   | <ul style="list-style-type: none"><li>Kể từ ngày: 14/04/2025 đến hết ngày 14/10/2025</li><li>Hoặc khi có Thông báo của Khối KHDN.</li></ul>   |             |                        |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
| 3  | Hạn mức chương trình   | <ul style="list-style-type: none"><li>150 tỷ đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi tỷ đồng)</li></ul>   |             |                        |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
| 4  | Phạm vi áp dụng        | <ul style="list-style-type: none"><li>Toàn hệ thống BVBank</li></ul>  |             |                        |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
| 5  | Điều kiện áp dụng      | <ul style="list-style-type: none"><li>Khách hàng giải ngân hạch toán đúng mã Sản phẩm Tài trợ doanh nghiệp ngành Dược, vật tư và Thiết bị y tế theo QĐ 531/24/BVBank/QĐ-KHDN ngày 27/12/2024. Mã sản phẩm hạch toán:</li></ul>                    |             |                        |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
|  |                        | <table><tr><td>Phân khúc</td><td rowspan="2">CIB</td><td rowspan="2">SME</td><td rowspan="2">MSME</td></tr><tr><td>Ngành</td></tr><tr><td>Dược vật tư thiết bị y tế</td><td>2.1.1.02.04</td><td>2.1.2.02.05</td><td>2.1.3.02.05</td></tr></table> |             |                        |      | Phân khúc | CIB | SME | MSME | Ngành | Dược vật tư thiết bị y tế | 2.1.1.02.04 | 2.1.2.02.05 | 2.1.3.02.05 |
|  |                        | Phân khúc   | CIB         | SME                    | MSME |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
|  |                        | Ngành   |             |                        |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
| Dược vật tư thiết bị y tế  | 2.1.1.02.04            | 2.1.2.02.05   | 2.1.3.02.05 |                        |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
| <ul style="list-style-type: none"><li>ĐVKD khai thác bán chéo sản phẩm: KH sử dụng ít nhất 03 sản phẩm dịch vụ như: Hợp đồng tiền gửi/ Digistore/CASA/Mua bán ngoại tệ/Chi lương/Thanh toán quốc tế/Bảo lãnh/Cam kết CTD/Thẻ tín dụng/Thấu chi/Bảo hiểm liên kết/ .... trong vòng 06 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên áp dụng chương trình.</li></ul> |                        |   |             |                        |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |
|  |                        |   |             |                        |      |           |     |     |      |       |                           |             |             |             |

<sup>1</sup> Quy định 531/24/BVBank/QĐ-KHDN ngày 27/12/2024 v/v Ban hành Sản phẩm Tài trợ doanh nghiệp ngành Dược, vật tư và Thiết bị y tế và các văn bản sửa đổi bổ sung trong từng thời kỳ.

|    |   |  |                                   |
|----|---|--|-----------------------------------|
| 7  | <b>Điều kiện khoản vay</b>                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Loại tiền cho vay: VNĐ</li> <li>Áp dụng cho GNN phát sinh trong thời gian triển khai chương trình</li> <li>Mỗi khoản vay không áp dụng đồng thời với chương trình ưu đãi lãi suất cho vay khác.</li> <li>KH không có nợ quá hạn (nhóm 2-5) tại thời điểm giải ngân.</li> <li>Không áp dụng cho khoản vay không có TSBĐ</li> </ul> |                                   |
| 8  | <b>Ưu đãi lãi suất và thời gian áp dụng</b> | <b>Thời hạn GNN tối đa</b>   | <b>Lãi suất cho vay tối thiểu</b> |
|    |   | ≤ 3 tháng  | 6,80%                             |
|    |   | ≤ 6 tháng  | 7,50%                             |
|    |   | ≤ 9 tháng  | 8,70%                             |
| 9  | <b>Lãi suất điều chuyển vốn</b>             | Lãi suất điều chuyển vốn nội bộ do BVBank công bố từng thời kỳ   |                                   |
| 11 | <b>Phí cam kết rút vốn</b>                  | Không áp dụng thẩm quyền giảm phí cam kết rút vốn tại ĐVKD   |                                   |
| 12 | <b>Ngoại lệ</b>                             | ĐVKD trình Giám đốc Khối KHDN xem xét các trường hợp ngoại lệ chương trình.  |                                   |
| 13 | <b>Cơ chế giám sát</b>                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>ĐVKD chịu trách nhiệm triển khai kinh doanh và tuân thủ đầy đủ các điều kiện của chương trình.</li> <li>QLTD kiểm tra việc tuân thủ các điều kiện của chương trình.</li> <li>Phòng tài chính phối hợp cùng PTSP-KHDN kiểm soát hạn mức chương trình và đánh giá hiệu quả chương trình (định kỳ 3 tháng/lần).</li> </ul>           |                                   |

**Nơi nhận:**

- Ban TGD (để báo cáo);
- TT QLTD (để phối hợp)
- ĐVKD, K.KHDN (để thực hiện);
- Lưu P.HC, PTSP KHDN;
- Apps Portal.

**TUQ.TỔNG GIÁM ĐỐC  
GIÁM ĐỐC K.KHDN**

(Đã ký)

**Nguyễn Ngọc Nghiệm**